****

**PHIẾU HỎI DOANH NGHIỆP**

*(Phục vụ Bảng xếp hạng Top 10 Công ty Uy tín ngành Nông nghiệp Công nghệ Cao Việt Nam năm 2024)*

|  |  |
| --- | --- |
| Vietnam Report cam kết Phiếu hỏi chỉ phục vụ mục đích nghiên cứu, không công bố những thông tin Doanh nghiệp cung cấp theo đúng quy chế bảo mật thông tin. Kính mong Quý Doanh nghiệp điền đầy đủ thông tin và gửi về cho Vietnam Report **trước 17h ngày 28/6/2024.**  Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp! | Quý Doanh nghiệp vui lòng quét mã QR để tải bản mềm (nếu cần):A qr code with a white background  Description automatically generated |

|  |
| --- |
| **A ˗ THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**  |

1. **Tên Doanh nghiệp:**……………………………………………………………………………………………
2. **Mã số thuế:** ……………………………………………………………………………………………………
3. **Năm thành lập:** ……………………………………………………………………………………………….
4. **Số lượng nhân sự:** ……………………………………………………………………………………………
5. **Lĩnh vực hoạt động chính của Doanh nghiệp:**

[ ]  Trồng trọt

[ ]  Chăn nuôi

[ ]  Cung ứng vật tư nông nghiệp:

[ ]  Giống cây trồng, giống gia súc, gia cầm;

[ ]  Phân bón;

[ ]  Thức ăn chăn nuôi;

[ ]  Thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, hóa chất, chế phẩm sinh học dùng trong sản xuất nông nghiệp, thủy sản

[ ]  Cung cấp giải pháp công nghệ giúp chuyển đổi phương thức canh tác, chăn nuôi truyền thống sang phương thức tiên tiến hiện đại

[ ]  Khác *(vui lòng cho biết)*:……………………………………………………………………………………

1. **Thông tin tài chính của Doanh nghiệp:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Năm 2023** | **Năm 2024 (Kế hoạch)** |
| Tổng tài sản (triệu đồng) |  |  |
| Vốn chủ sở hữu (triệu đồng) |  |  |
| Tổng doanh thu\* (triệu đồng) |  |  |
| Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng) |  |  |
| Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng) |  |  |

*(\*) Tổng doanh thu = Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ + Doanh thu hoạt động tài chính + Thu nhập khác*

|  |
| --- |
| **B ˗ TỔNG QUAN NGÀNH NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO** |

1. **Quý Doanh nghiệp đánh giá thế nào về triển vọng kinh tế Việt Nam trong năm 2024?**

[ ]  Tăng trưởng dưới 4,5%

[ ]  Tăng trưởng từ trên 4,5% - 5%

[ ]  Tăng trưởng từ trên 5% - 5,5%

[ ]  Tăng trưởng từ trên 5,5% - 6,0%

[ ]  Tăng trưởng từ trên 6,0% - 6,5%

[ ]  Tăng trưởng trên 6,5%

1. **Mức độ quen thuộc của Quý Doanh nghiệp với khái niệm “nông nghiệp công nghệ cao” như thế nào?**

[ ]  Rất quen thuộc

[ ]  Hơi quen thuộc

[ ]  Trung tính

[ ]  Hơi xa lạ

[ ]  Rất xa lạ

1. **Theo Quý Doanh nghiệp, đâu là những lợi ích chính của nông nghiệp công nghệ cao?**

[ ]  Tăng năng suất cây trồng

[ ]  Giảm chi phí lao động

[ ]  Sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên (nước, phân bón, v.v.)

[ ]  Cải thiện chất lượng cây trồng

[ ]  Giảm tác động tới môi trường

[ ]  Quản lý sâu bệnh tốt hơn

[ ]  Tăng cường an ninh lương thực

[ ]  Khác *(vui lòng cho biết)* ……………………………………………………………………………………

1. **Theo Quý Doanh nghiệp, lợi thế lớn nhất khi hoạt động trong ngành nông nghiệp công nghệ cao ở Việt Nam là gì?**

[ ]  Nhu cầu ngày càng tăng về nông sản chất lượng cao

[ ]  Hỗ trợ và ưu đãi của Chính phủ cho nông nghiệp công nghệ cao

[ ]  Chi phí lao động thuận lợi và nguồn lao động có tay nghề cao (đang phát triển)

[ ]  Nguồn đất đai rộng lớn và màu mỡ phù hợp cho nhiều ứng dụng nông nghiệp

[ ]  Cơ hội trở thành người dẫn đầu trong lĩnh vực nông nghiệp bền vững và thân thiện với môi trường

[ ]  Tiếp cận thị trường nội địa rộng lớn với tầng lớp trung lưu ngày càng tăng

[ ]  Tiềm năng xuất khẩu sang thị trường khu vực và quốc tế

[ ]  Khác *(vui lòng cho biết)* ……………………………………………………………………………………

1. **Theo Quý Doanh nghiệp, đâu là những thách thức chính mà việc áp dụng nông nghiệp công nghệ cao ở Việt Nam phải đối mặt?**

[ ]  Chi phí đầu tư ban đầu cao

[ ]  Thiếu kiến thức kỹ thuật

[ ]  Khả năng tiếp cận công nghệ hạn chế

[ ]  Cơ sở hạ tầng chưa đầy đủ

[ ]  Hỗ trợ của Chính phủ chưa đủ

[ ]  Các quy định phức tạp trong hoạt động kinh doanh

[ ]  Khó khăn trong việc tiếp cận nguồn vốn và vốn vay

[ ]  Sở hữu đất đai manh mún và thách thức từ việc cho thuê đất

[ ]  Cạnh tranh từ các hoạt động nông nghiệp truyền thống, công nghệ thấp

[ ]  Nhận thức và áp dụng giải pháp công nghệ cao của nông dân còn hạn chế

[ ]  Những bất ổn do biến đổi khí hậu và các hiện tượng thời tiết cực đoan

[ ]  Khác *(vui lòng cho biết)* ……………………………………………………………………………………

1. **Theo Quý Doanh nghiệp, Chính phủ có thể hỗ trợ tốt nhất cho việc áp dụng nông nghiệp công nghệ cao như thế nào?**

[ ]  Cung cấp trợ cấp và ưu đãi tài chính

[ ]  Cung cấp các chương trình đào tạo và giáo dục

[ ]  Đơn giản hóa các quy định và đơn giản hóa quy trình cấp phép cho các dự án nông nghiệp công nghệ cao

[ ]  Cải thiện cơ sở hạ tầng (ví dụ truy cập internet ở khu vực nông thôn)

[ ]  Tạo điều kiện tiếp cận công nghệ và thiết bị

[ ]  Khuyến khích nghiên cứu và phát triển

[ ]  Xây dựng các chính sách, quy định thuận lợi

[ ]  Thúc đẩy quan hệ đối tác công tư

[ ]  Khác *(vui lòng cho biết)* ……………………………………………………………………………………

|  |
| --- |
| **C ˗ TÌNH HÌNH ỨNG DỤNG THỰC HÀNH NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO** |

1. **Theo Quý Doanh nghiệp, đâu là xu hướng quan trọng nhất trong nông nghiệp công nghệ cao toàn cầu?**

[ ]  Nông nghiệp chính xác và ra quyết định dựa trên dữ liệu (ví dụ: sử dụng cảm biến và AI để tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên)

[ ]  Robot nông nghiệp và tự động hóa (ví dụ: robot trồng trọt, thu hoạch và quản lý chăn nuôi)

[ ]  Những tiến bộ trong công nghệ sinh học nông nghiệp (ví dụ, chỉnh sửa gen để cải thiện năng suất cây trồng và khả năng kháng bệnh)

[ ]  Canh tác theo chiều dọc và nông nghiệp kiểm soát môi trường (CEA)

[ ]  Tích hợp Internet of Things (IoT) và phân tích Dữ liệu lớn trong nông nghiệp

[ ]  Tăng cường tập trung vào các hoạt động nông nghiệp bền vững và thân thiện với môi trường

[ ]  Phát triển các nguồn protein thay thế (ví dụ: protein từ thịt và côn trùng từ thực vật)

[ ]  Tăng cường sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý cây trồng và vật nuôi

[ ]  Tăng cường áp dụng nền tảng kỹ thuật số để kết nối nông dân với thị trường và tài nguyên

[ ]  Khác *(vui lòng cho biết)* ……………………………………………………………………………………

1. **Theo Quý Doanh nghiệp, những xu hướng toàn cầu trên đang được ứng dụng như thế nào trong ngành nông nghiệp công nghệ cao của Việt Nam?**

[ ]  Các dự án thí điểm và trang trại trình diễn thể hiện tiềm năng của nhiều giải pháp công nghệ cao

[ ]  Hạn chế áp dụng một số công nghệ tiên tiến do chi phí cao và hạn chế về cơ sở hạ tầng

[ ]  Tăng cường sử dụng các cảm biến cơ bản và công cụ thu thập dữ liệu để theo dõi tình trạng sức khỏe cây trồng và môi trường

[ ]  Phát triển các giải pháp công nghệ cao phù hợp với địa phương và giá cả phải chăng cho các trang trại vừa và nhỏ

[ ]  Tăng cường đầu tư vào máy bay không người lái trong nông nghiệp để phun thuốc, theo dõi cây trồng và ứng dụng chính xác

[ ]  Giai đoạn đầu áp dụng robot cho các nhiệm vụ cụ thể như vắt sữa hoặc tự động hóa nhà kính

[ ]  Mối quan tâm ngày càng tăng đối với canh tác theo chiều dọc và nông nghiệp có môi trường được kiểm soát đối với cây trồng có giá trị cao

[ ]  Phát triển ứng dụng di động và nền tảng kỹ thuật số để kết nối nông dân với thị trường và thông tin

[ ]  Hạn chế áp dụng các kỹ thuật công nghệ sinh học tiên tiến do hạn chế về quy định

[ ]  Khác *(vui lòng cho biết)* ……………………………………………………………………………………

1. **Theo Quý Doanh nghiệp, điều nào sau đâu mô tả đúng nhất về mức độ ứng dụng thực hành nông nghiệp công nghệ cao tại Việt Nam?**

[ ]  Sơ khai

* Hạn chế áp dụng các phương pháp công nghệ cao
* Có ít dự án thí điểm và triển khai ở quy mô nhỏ
* Các công nghệ cơ bản như hệ thống tưới tiêu đơn giản và cơ giới hóa cơ bản

[ ]  Đang phát triển

* Áp dụng vừa phải các thực hành công nghệ cao
* Số lượng trang trại sử dụng GPS, cảm biến và phân tích dữ liệu cơ bản ngày càng tăng
* Một số trường hợp sử dụng máy bay không người lái và máy móc tự động

[ ]  Nâng cao

* Áp dụng rộng rãi nông nghiệp công nghệ cao ở nhiều vùng
* Tích hợp IoT, AI và phân tích dữ liệu lớn trong hoạt động nông nghiệp
* Sử dụng đáng kể các hệ thống tự động, máy bay không người lái và nhà kính thông minh

[ ]  Tiên tiến

* Áp dụng nông nghiệp công nghệ cao một cách toàn diện và trên toàn quốc
* Sử dụng rộng rãi phương pháp canh tác chính xác, canh tác thẳng đứng và thủy canh
* Mức độ tự động hóa cao và tích hợp các công nghệ tiên tiến như chuỗi khối và kỹ thuật di truyền
1. **Theo Quý Doanh nghiệp, mức độ ứng dụng thực hành nông nghiệp công nghệ cao tại một số khu vực sau như thế nào?**

|  | Sơ khai | Đang phát triển | Nâng cao | Tiên tiến |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Đồng bằng sông Hồng | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Trung du miền núi phía bắc | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Đồng bằng sông Cửu Long | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tây Nguyên | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Đông Nam Bộ | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |

1. **Quý Doanh nghiệp đã ứng dụng thực hành nông nghiệp công nghệ cao nào tại doanh nghiệp của mình chưa?**

[ ]  Có

[ ]  Không

[ ]  Không rõ

**Nếu có, Quý Doanh nghiệp đã triển khai những phương thức nào?**

[ ]  Canh tác chính xác

[ ]  Canh tác theo chiều dọc

[ ]  Thủy canh

[ ]  Khí canh

[ ]  Máy bay không người lái để theo dõi cây trồng

[ ]  Hệ thống tưới thông minh

[ ]  Máy móc tự động

[ ]  Công nghệ sinh học (ví dụ: giống cây trồng, gia súc, gia cầm mới; thuốc trừ sâu sinh học và phần bón sinh học, các giải pháp vi sinh)

[ ]  Khác *(vui lòng cho biết)* ………………………………………………………………………………

**Mức độ hài lòng của Quý Doanh nghiệp như thế nào với kết quả của việc ứng dụng thực hành nông nghiệp công nghệ cao tại doanh nghiệp mình?**

[ ]  Rất hài lòng

[ ]  Hài lòng

[ ]  Trung tính

[ ]  Không hài lòng

[ ]  Rất không hài lòng

[ ]  Không áp dụng được (Do Doanh nghiệp chưa thực hiện bất kỳ điều gì)

1. **Nguồn thông tin chính về nông nghiệp công nghệ cao mà Quý Doanh nghiệp tiếp cận được là từ…?**

[ ]  Các chương trình của chính phủ

[ ]  Dịch vụ khuyến nông

[ ]  Các nguồn tài nguyên và trang web trực tuyến

[ ]  Hội chợ, triển lãm nông nghiệp

[ ]  Nông dân truyền miệng

[ ]  Các tổ chức học thuật và nghiên cứu

[ ]  Nhà cung cấp và nhà cung cấp trong ngành

|  |
| --- |
| **D ˗ ĐÁNH GIÁ CÔNG TY UY TÍN NGÀNH NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO** |

**Theo đánh giá của Quý Doanh nghiệp, đâu là các Doanh nghiệp tiêu biểu nhất trong lĩnh vực Nông nghiệp công nghệ cao hiện nay?** (*Xin vui lòng kể tên 10 doanh nghiệp mà Quý Doanh nghiệp đánh giá tiêu biểu nhất*)

1. **Trồng trọt**

|  |  |
| --- | --- |
| **Thứ hạng** | **Tên Công ty** |
| **1** |  |
| **2** |  |
| **3** |  |
| **4** |  |
| **5** |  |
| **6** |  |
| **7** |  |
| **8** |  |
| **9** |  |
| **10** |  |

1. **Chăn nuôi**

| **Thứ hạng** | **Tên Công ty** |
| --- | --- |
| **1** |  |
| **2** |  |
| **3** |  |
| **4** |  |
| **5** |  |
| **6** |  |
| **7** |  |
| **8** |  |
| **9** |  |
| **10** |  |

1. **Cung ứng vật tư nông nghiệp**

| **Thứ hạng** | **Tên Công ty** |
| --- | --- |
| **1** |  |
| **2** |  |
| **3** |  |
| **4** |  |
| **5** |  |
| **6** |  |
| **7** |  |
| **8** |  |
| **9** |  |
| **10** |  |

1. **Cung cấp giải pháp công nghệ chuyển đổi phương thức nông nghiệp truyền thống sang hiện đại**

| **Thứ hạng** | **Tên Công ty** |
| --- | --- |
| **1** |  |
| **2** |  |
| **3** |  |
| **4** |  |
| **5** |  |
| **6** |  |
| **7** |  |
| **8** |  |
| **9** |  |
| **10** |  |

**Quý Doanh nghiệp vui lòng cung cấp thông tin để nhận Báo cáo Vietnam CEO Insight 2024**

**THÔNG TIN NGƯỜI ĐIỀN PHIẾU**

Họ và tên: ………..……………………………………………………………………………………………

Bộ phận làm việc: ……………………………………………………………………………………………

Số điện thoại liên lạc: …………………………………………………………………………………………

Email:………………………………………………………………………………………………….………

......, ngày….. tháng….. năm 2024

 **ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**

***(Ký tên và đóng dấu)***

*Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp!*